TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST
Ngày: 22-4-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 6 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1987 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi đăng ký thường trú: 33/161/5/3 khu phố 2A, phường LB thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Hiền và bà Vũ Thị Liên; bị cáo có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Quốc T, sinh năm 1999; Địa chỉ: Ấp Cái Đôi, xã LK, huyện DH, tỉnh Trà Vinh (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Lê Thị H, sinh năm 1977; Địa chỉ: Ấp Cái Đôi, xã LK, huyện DH, tỉnh Trà Vinh (là mẹ của bị hại vắng mặt);

+ Bà Kim Thị T sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp Cái Đôi, xã LV, huyện DH, tỉnh Trà Vinh (là vợ của bị hại, vắng mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Nguyễn Oanh V, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ 8, khu phố 3, thị trấn TN, huyện TB, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

+ Bà Kim Thị Thắm, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp Xóm Chùa, xã LV, huyện DH, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/9/2020, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô biển số 60C-340.94 lưu thông trên đường Nguyễn Văn Bứa, hướng từ Long An về Quốc lộ 22. Khi đến trước nhà số XXX ấp 4, xã XTS, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, H điều khiển xe vượt lên bên trái một xe ô tô đang lưu thông phía trước cùng chiều nên đã để xe ô tô do mình điều khiển lấn sang phần đường dành cho các phương tiện lưu thông theo hướng ngược lại và va chạm với xe mô tô biển số 84M1-130.57 do Trần Quốc Toàn điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại, gây tai nạn.

Hậu quả là Trần Quốc Toàn bị thương nặng và tử vong ngày 21/9/2020 tại bệnh viện 115.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 1211 ngày 21/9/2020 kết luận nguyên nhân chết do đa chấn thương.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông cùng các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy:

Nơi xảy ra tai nạn là một đoạn đường thẳng, được tráng nhựa bằng phẳng của đường Nguyễn Văn Bứa, được áp dụng lưu thông hai chiều, ở giữa có vạch kẻ đường liên tục để phân chiều lưu thông hai chiều. Đường có chiều rộng bằng nhau là 05m40. Nơi đây không có biển báo hiệu hay chướng ngại gì, tình hình giao thông lúc xảy ra tai nạn là bình thường.

Kết quả kiểm tra ma túy của Nguyễn Văn H là âm tính, nồng độ cồn trong máu là 8mg/dl (trị số bình thường 0-50).

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu của Trần Quốc Toàn là 165mg/dl.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do:

Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô biển số 60C-340.94 vượt xe không đảm bảo an toàn, lưu thông không đúng phần đường quy định, vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ, có lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông.

Trần Quốc Toàn điều khiển xe mô tô biển số 84M1-130.57 không có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng đã có nồng độ rượu bia vượt quá quy định, lưu thông xa lề phải, vi phạm Điều 8, 58 Luật giao thông đường bộ, có lỗi phụ.

Về dân sự, các bên liên quan đã thương lượng xong, gia đình nạn nhân đã có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn H.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS-HS ngày 18/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

- Áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

- Về vật chứng của vụ án: 01 (xe) xe ô tô biển số 60C-340.94 do Nguyễn Văn H điều khiển (bị cáo là tài xế lái xe cho bà Vân). Xe này do Nguyễn Oanh V đứng tên chủ sở hữu; 01 (một) xe mô tô biển số 84M1-130.57 do bị hại Trần Quốc T điều khiển. Xe này do Kim Thị Th là vợ của nạn nhân Trần Quốc T đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 02 (hai) xe nên trên cho chủ sở hữu nên không xem xét.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ, có cơ sở xác định khoảng 22 giờ ngày 19/9/2020, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô biển số 60C-340.94 lưu thông trên đường Nguyễn Văn Bứa, hướng từ Long An về Quốc lộ 22. Khi đến trước nhà số XX ấp 4, xã XTS, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo vượt xe không đảm bảo an toàn, lưu thông không đúng phần đường quy định, vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho người khác là Trần Quốc T bị thương nặng và tử vong ngày 21/9/2020.

Bị cáo H có lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông. Bị hại là Trần Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 84M1-130.57 không có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng đã có nồng độ rượu bia vượt quá quy định, lưu thông xa lề phải, vi phạm Điều 8, Điều 58 của Luật giao thông đường bộ, có lỗi phụ.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tính mạng của của người khác. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của xã hội nên cần có một hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương trong thời gian bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nên Hội đồng xét xử xem xét quyết định áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Xe ô tô biển số 60C-340.94 do Nguyễn Văn H điều khiển (bị cáo là tài xế lái xe cho bà Vân). Xe này do Nguyễn Oanh V đứng tên chủ sở hữu;

- Xe mô tô biển số 84M1-130.57 do bị hại Trần Quốc T điều khiển. Xe này do Kim Thị T là vợ của nạn nhân Trần Quốc T đứng tên chủ sở hữu.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 02 (hai) xe nên trên cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

- Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân phường LB thành phố BH, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo./.

Nơi nhận:
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra Công an H. Hóc Môn;
- Chi cục Thi hành án DS H. Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.Hóc Môn;
- UBND phường LB thành phố BH, tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thương